

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị A, sinh năm 1989; Đăng ký hộ khẩu thường trú (ĐKHKTT): Số 28, ngách 1194/63 C, phường ERR, quận Ê, Thành phố Hà Nội; hiện cư trú tại: Tòa nhà CT1B, chung cư Hateco Apollo Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1989; ĐKHKTT: Đội 3, thôn FF, xã Đ, huyện AD, thành phố Hải Phòng; hiện cư trú tại: Phòng số 103, Mikihaitsu, 45 Daishoji, thị trấn Uwagi, thành phố Kaga, tỉnh Ishikawa, Nhật Bản.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị A và anh Vũ Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về việc nuôi con chung: Chị Trần Thị A trực tiếp nuôi cháu Vũ Nhật Nam, sinh ngày 20/02/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng

hàng tháng 4.000.000 đồng cho cháu Vũ Nhật Nam từ tháng 05/2022 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Văn H có quyền thăm nom con, chị Trần Thị A không được cản trở anh Vũ Văn H thực hiện quyền này. Anh Vũ Văn H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.4. Về tài sản chung các đương sự trình bày không có và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.5. Chị Trần Thị A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) chi phí ủy thác tư pháp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo các Biên lai số 0000091 và số 0000092, ngày 15/11/2021 của Cục Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Đ, huyện AD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Phương

